

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST

Ngày: 13-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đậu Thị Phú

Ông Phan Xuân Lợi

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HS ngày 28/02/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 24/8/1992, tại xã Quảng Tr, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn Công H, xã Quảng Tr, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T, con bà Hoàng Thị Th (đều đã chết), có vợ Nguyễn Thị Kim H (không đăng ký kết hôn), có 01 đứa con, sinh năm 2018; tiền án: không, tiền sự: không; về nhân thân: ngày 15/8/2012, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 15 tháng tù, tại Bản án số 70/2012/HSST; ngày 29/10/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 tháng tù, tại Bản án số 162/2012/HSPT, cùng về tội “trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt ngày 13/02/2015). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2018 cho đến nay, theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Lê Việt H, sinh năm 1990; trú tại: thôn Tân A, xã Quảng Th, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; trú tại: thôn Công H, xã Quảng Tr, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; trú tại: thôn Cương Tr A, xã Tiến H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Ông Phạm Văn Hùng, sinh năm 1956; trú tại: thôn Tô X, xã Quảng Ph, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1958; trú tại: thôn Phù N, xã Quảng Th, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/5/2018, Nguyễn Văn H đến thuê phòng 201 tại Nhà nghỉ Thiên Ph thuộc thôn Tân A, xã Quảng Th, huyện Quảng Trạch để nghỉ lại, sáng ngày 12/5/2018 H đổi chuyển sang phòng 204. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên trong khoảng từ 17 giờ đến 18 giờ ngày 13/5/2018, Nguyễn Văn H gọi điện thoại cho một người đàn ông có tên “Ch” ở Hà Tĩnh hỏi mua 100 viên hồng phiến, người đàn ông tên “Ch” bảo Hùng ra Kỳ Anh, Hà Tĩnh lấy ma túy, H nói không đi mà hẹn đưa ma túy vào Ba Đồn để mua, nhưng người đàn ông đó nói “nếu đưa vào thì mua một gói 200 viên với giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng chẵn) và H đã đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, người đàn ông tên Ch gọi điện cho H nói là gần đến Ba Đồn, hỏi H ở đâu để đưa ma túy đến giao. H nói “đến ngã tư Ba Đồn rẽ lên Quảng Th, đến Nhà Nghỉ Thiên Ph thì gọi cho H”. “Ch” nói lại biết vị trí đó, nên điều khiển xe ô tô 4 chỗ (không xác định được biển kiểm soát) đến trước nhà nghỉ Thiên Ph, rồi gọi H xuống gặp “Ch”. Tại đây, “Ch” bán cho H một gói ma túy hồng phiến và ma túy dạng đá để bên trong bao thuốc lá WHIE HORSE. H trả cho Ch 8.000.000 đồng (tám triệu đồng chẵn). Sau khi mua bán xong, H hẹn “Ch” lên phòng chơi nhưng “Ch” nói bận việc nên quay về. Số ma túy mua được H đưa về phòng 204 nhà nghỉ Thiên Ph kiểm tra và lấy ra 10 viên ma túy hồng phiến, H sử dụng 02 viên, còn 08 viên thì cất giấu vào ống nhựa giấu vào khe nẹp cửa sổ, còn hai gói ma túy đá H để trong ống nhựa màu đen cất giấu trên giá đỡ đầu đĩa và lỗ thủng trên tường gần cửa ra vào phòng 204. Số còn lại H gói lại như ban đầu treo lên song cửa sổ giấu trên máy điều hòa. Đến 23 giờ cùng ngày, “Ch” liên lạc lại với H và đến phòng nghỉ của H chơi. Tại đây H, “Ch” và một người đi cùng với “Ch” (không xác định tên, địa chỉ) cùng nhau sử dụng ma túy, sau đó “Ch” và bạn “Ch” đi đâu không rõ. Đến 19 giờ ngày 14/5/2018, “Ch” tiếp tục liên lạc với H và quay lại phòng nghỉ của H chơi và cùng nhau sử dụng ma túy. Khoảng 20 giờ cùng ngày, “Ch” và bạn của “Ch” đi đâu không rõ.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/5/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Quảng Trạch phối hợp với Ban công an xã Quảng Th tiến hành kiểm tra tại phòng nghỉ số 204 của nhà nghỉ Thiên Ph thuộc thôn Tân A, xã Quảng Th, huyện Quảng Trạch đã phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm: 201 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh, ký hiệu là WY, được gói trong một gói ni lon màu xanh, bên ngoài được bọc giấy nilon màu đen để bên trong vỏ bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE thu giữ trên vị trí máy điều hòa nhiệt độ; 08 viên nén màu hồng, ký hiệu WY được bỏ bên trong ống nhựa màu đen bịt kín hai đầu, thu giữ tại mép của sổ; 01 gói tinh thể màu trắng được gói bằng ống nhựa màu đen bịt kín hai đầu thu giữ tại giá đỡ đầu chảo đặt phía dưới ti vi; 01 gói tinh thể màu trắng được gói bằng ống nhựa màu đen, thu giữ tại vị trí trên tường gần nẹp cửa chính ra vào phòng ngủ; 01 gói tinh thể màu trắng được gói bên trong là giấy ni lon màu trắng, bên ngoài là giấy nilon màu hồng, thu giữ tại vị trí phía sau giá đỡ đèn ngủ; 12 viên nén màu hồng, ký hiệu là WY được bỏ vào ống nhựa màu vàng, thu giữ tại vị trí bên trong tủ kính.

Tại Bản kết luận giám định số 434/GĐ-PC54 ngày 21/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

Mẫu ký hiệu M1- A1a (gồm: 201 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh, ký hiệu là WY, được gói trong một gói ni lon màu xanh, bên ngoài được bọc giấy nilon màu đen để bên trong vỏ bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE) gửi giám định là Methamphetamine, khối lượng 20,956 g (hai mươi phẩy chín trăm năm mươi sáu gam);

Mẫu ký hiệu M2- A2(gồm 08 viên nén màu hồng, ký hiệu WY được bỏ bên trong ống nhựa màu đen bịt kín hai đầu, thu giữ tại mép của sổ) gửi giám định là Methamphetamine, khối lượng 0,827 g (không phẩy tám trăm hai mươi bảy gam);

Mẫu ký hiệu M3- A3 (01 gói tinh thể màu trắng được gói bằng ống nhựa màu đen bịt kín hai đầu thu giữ tại giá đỡ đầu chảo đặt phía dưới ti vi) gửi giám định là Methamphetamine, khối lượng 2,081 g (hai phẩy không trăm tám mươi một gam);

Mẫu ký hiệu M4- A4 (01 gói tinh thể màu trắng được gói bằng ống nhựa màu đen, thu giữ tại vị trí trên tường gần nẹp cửa chính ra vào phòng ngủ) gửi giám định là Methamphetamine, khối lượng 0,714 g (không phẩy bảy trăm mười bốn gam);

Mẫu ký hiệu M5- A5(12 viên nén màu hồng, ký hiệu là WY được bỏ vào ống nhựa màu vàng thu giữ tại vị trí bên trong tủ kính) gửi giám định là Methamphetamine, khối lượng 1,255 g (một phẩy hai trăm năm mươi lăm gam);

Mẫu ký hiệu M6-A6 (01 gói tinh thể màu trắng được gói bên trong là giấy ni lon màu trắng, bên ngoài là giấy nilon màu hồng, thu giữ tại vị trí phía sau giá đỡ đèn ngủ) gửi giám định là Methamphetamine, khối lượng 6,145 g (sáu phẩy một trăm bốn mươi lăm gam);

Mẫu ký hiệu A1b gửi giám định có khối lượng 0,209 g (không phẩy hai trăm linh chín gam), vì lượng mẫu ít nên không đủ cơ sở để kết luận các chất ma túy trong mẫu này.

Tổng khối lượng tàng trữ ma túy thu giữ theo biên bản quả tang là 31,978g loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ/CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận đã tàng trữ các chất ma túy tại 04 vị trí theo Ký hiệu từ M1 đến M4, có khối lượng là 24,578 g còn các chất ma túy ở vị trí M5 và M6 có khối lượng 7,4g Nguyễn Văn H không thừa nhận.

Kết quả giám định dấu vết vân tay theo Kết luận giám định số 531/PC54 ngày 24/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: giấu vết vân tay thu giữ trên đèn ngủ(vị trí M6) không phải là dấu vân tay của Nguyễn Văn H.

Vật chứng và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được các vật chứng gồm:

201 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh, ký hiệu là WY, được gói trong một gói nilon màu xanh, bên ngoài được bọc giấy nilon màu đen để bên trong vỏ bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE; 08 viên nén màu hồng, ký hiệu WY được bỏ bên trong ống nhựa màu đen bịt kín hai đầu; 01 gói tinh thể màu trắng được gói bằng ống nhựa màu đen bịt kín hai đầu; 01 gói tinh thể màu trắng được gói bằng ống nhựa màu đen; 12 viên nén màu hồng, ký hiệu là WY được bỏ vào ống nhựa màu vàng; 01 gói tinh thể màu trắng được gói bên trong là giấy ni lon màu trắng, bên ngoài là giấy nilon màu hồng;

Ngoài ra còn thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH màu sơn đỏ đen, BKS 73B1-171.79, số khung RLHJF4201DY078186, số máy JF42E078065 xe cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc Điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen số IMEI 359175075454295 chứa 01 thẻ sim; 01 chiếc Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 1: 353720079358129, số IMEI 2: 353720079358137, đã cũ qua sử dụng, chứa 02 thẻ sim bên trong; 01 thẻ Căn cước công dân số 044092002099 mang tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 24/8/1992 cấp ngày 30/3/2018; Số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 12.150.000 đồng; Số tiền 4.100 USD (đô la Mỹ); 01 chiếc đèn điện dạng đèn ngủ và 01 cuốn sổ ghi chép lưu trú của nhà nghỉ Thiên Ph;

Ngày 10/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã trả lại cho anh Lê Việt H chủ nhà nghỉ Thiên Ph: 01 chiếc đèn điện dạng đèn ngủ và 01 cuốn sổ ghi chép lưu trú của nhà nghỉ Thiên Ph.

Ngày 14/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã ra quyết định trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H những tài sản gồm: 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H; 01 xe mô tô hiệu SH màu đỏ, đen, BKS 73 B1 – 171.79; số tiền 4.100 USD (đô la Mỹ) và 12.150.000 VNĐ đã bị tạm giữ trong quá trình điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSQT ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư số 434/GĐ-PC54 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong ngày 21/5/2018, bên trong có chứa chất ma túy và tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen số IMEI 359175075454295 chứa 01 thẻ sim; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 1: 353720079358129, số IMEI 2: 353720079358137, đã cũ qua sử dụng, chứa 02 thẻ sim bên trong.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Như vậy hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai và thừa nhận: Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng, nên bị cáo đã điện thoại cho một người đàn ông tên “Ch”, ở Hà Tĩnh để mua. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/5/2018, người đàn ông tên “Ch” đã đưa ma túy đến tại nhà nghỉ Thiên Ph, nơi bị cáo thuê phòng để nghỉ, thuộc thôn Tân A, xã Quảng Th, huyện Quảng

Trạch, tỉnh Quảng Bình. Tại đây, “Ch” đã bán cho bị cáo một gói ma túy loại Hồng phiến và ma túy dạng đá để bên trong bao thuốc lá WHITE HORSE và bị cáo trả cho “Ch” số tiền 8.000.000 đồng. Số ma túy mua được bị cáo đưa về phòng 204 nhà nghỉ Thiên Ph kiểm tra và lấy ra 10 viên ma túy hồng phiến, bị cáo sử dụng 02 viên, còn 08 viên thì cất giấu vào ống nhựa giấu vào khe nẹp cửa sổ, còn hai gói ma túy đá bị cáo để trong ống nhựa màu đen cất dấu trên giá đỡ đầu đĩa và lỗ thùng trên tường gần cửa ra vào phòng 204. Số còn lại bị cáo gói lại như ban đầu treo lên song cửa sổ giấu trên máy điều hòa. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/5/2018, bị cáo bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Quảng Trạch phối hợp với Ban công an xã Quảng Th kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Theo quy định tại danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam thì Methamphetamine là một trong những chất ma túy rất độc hại do Nhà nước trực tiếp quản lý, mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển hay tàng trữ trái phép chất ma túy này đều phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội mua ma túy về cất dấu để sử dụng. Theo lời khai của bị cáo và kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có cơ sở xác định số ma túy mà bị cáo đã tàng trữ có trọng lượng 24,578 gam. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng với vật chứng và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

Đối với số ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ tại các vị trí bên trong tủ kính có khối lượng 1,255 gam và thu giữ tại vị trí phía sau giá đỡ đèn ngủ, có khối lượng 6,145 gam. Số ma túy này bị cáo H không thừa nhận và theo kết quả giám định vân tay cùng các tài liệu chứng cứ liên quan không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình đối với bị cáo về số lượng ma túy này.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân và các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nói chung và gây nên sự bức xúc đối với nhân dân trên địa bàn nói riêng. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, phát triển bình thường về mặt thể chất, đủ khả năng để nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại của các vấn đề về tệ nạn ma túy. Nhưng lại không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà chọn cho mình một lối sống buông thả, đi

ngược lại với xu thế phát triển chung của toàn xã hội. Tại thời điểm phạm tội mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận mình là đối tượng đã từng sử dụng ma túy. Vì vậy cần áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo đã có thành tích cứu giúp người dân cả về tính mạng và tài sản trong đợt lũ lụt, thành tích của bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, từ lúc 05 tuổi, bị cáo đã mồ côi cả bố và mẹ, phải ở với bà ngoại, nên phần nào thiếu đi sự chăm sóc dạy dỗ từ phía gia đình. Hiện tại bị cáo đang sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Kim H và hai người có một đứa con chung, sinh năm 2018. Tại phiên tòa chị H cũng thừa nhận việc này và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, vì vậy cần áp dụng thêm Điều 54 BLHS xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cố gắng cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Liên quan trong vụ án có đối tượng người đàn ông tên “Ch” đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn H. Nhưng quá trình điều tra chưa xác định được danh tính cụ thể, vì vậy Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ số ma túy theo kết quả giám định có trọng lượng 31,978 gam và thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen số IMEI 359175075454295 chứa 01 thẻ sim; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 1: 353720079358129, số IMEI 2: 353720079358137, đã cũ qua sử dụng, chứa 02 thẻ sim bên trong. Xét thấy đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy và sung vào công quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 04 (*bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 14/5/2018).

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45(*bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/3/2019), để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư số 434/GĐ-PC54 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong ngày 21/5/2018, bên trong có chứa chất ma túy.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước giá trị 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen số IMEI 359175075454295 chứa 01 thẻ sim; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 1: 353720079358129, số IMEI 2: 353720079358137, chứa 02 thẻ sim bên trong.

Các Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, có các đặc điểm như được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch ngày 05 tháng 01 năm 2019.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/3/2019).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Hữu Tình